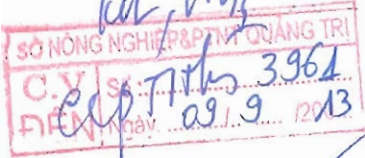


**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY KHÓA XV**

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư  
Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng  
đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”



Để tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

**I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG NHỮNG NĂM QUA**

**1. Kết quả đạt được:**

Để thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành Chương trình hành động số 72-CTHĐ/TU ngày 31/12/2008; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 17/8/2011 “về tăng cường lãnh đạo công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn”; Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” và thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án (Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 01/6/2010). Qua 03 năm thực hiện, công tác dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh bước đầu đã có chuyển biến tích cực. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội đã phối hợp triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chủ trương đào tạo nghề phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, gắn đào tạo nghề với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo, thực hiện chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

Hệ thống cơ sở dạy nghề phát triển và tham gia tích cực về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đến tháng 6/2013, toàn tỉnh có 21 cơ sở dạy nghề tham gia công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, bao gồm: 03 trường

trung cấp nghề, 10 trung tâm dạy nghề và 08 cơ sở dạy nghề khác của các doanh nghiệp, sự nghiệp giáo dục, các trung tâm khuyến nông, khuyến lâm... Năng lực đào tạo và quy mô đào tạo nghề cũng có sự tiến bộ vượt bậc, chất lượng đào tạo nghề từng bước được cải thiện, ngành nghề đào tạo và hình thức đào tạo ngày càng đa dạng và phong phú. Nguồn lực phục vụ cho đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm đầu tư; cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy nghề của nhiều cơ sở dạy nghề đã được cải thiện đáng kể, nhiều hạng mục công trình về phòng học lý thuyết, trang thiết bị xưởng thực hành được đầu tư xây dựng; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề được tăng cường về số lượng và bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ.

Trong 3 năm thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn (2010-2012), toàn tỉnh đã tổ chức tuyển sinh và dạy nghề cho 17.018 người, trong đó dạy nghề nông nghiệp: 14.486 người; dạy nghề phi nông nghiệp: 2.532 người; tỷ lệ người có việc làm sau học nghề đạt trên 70%. Tính chung, từ năm 2004 đến nay, các cơ sở dạy nghề tuyển sinh và tổ chức đào tạo nghề cho hơn 40.400 lao động, góp phần nâng tỷ lệ qua đào tạo nghề từ 14,9% năm 2004 lên 27,3% năm 2012.

Thông qua học nghề, phần lớn lao động nông thôn đã áp dụng những kiến thức, kỹ năng và phương pháp mới vào sản xuất, góp phần tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống. Kết quả của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động, cây trồng, con nuôi, tạo ra những chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất; một số địa phương đã xây dựng được mô hình dạy nghề gắn với sản xuất đem lại hiệu quả cao.

## **2. Hạn chế, yếu kém:**

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn vẫn thiếu tính định hướng; việc xác định ngành nghề và xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo chưa gắn liền với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới; tuyển sinh đào tạo nghề chưa gắn liền với công tác tư vấn về học nghề và việc làm, vì vậy, hiệu quả đào tạo nghề chưa cao. Ở nhiều nơi, công tác dạy nghề cho lao động nông thôn vẫn còn mang tính hình thức, chưa coi trọng chất lượng đào tạo; ngành nghề đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu người học và người sử dụng lao động; một số người lao động tham gia học nghề chưa có tính định hướng rõ ràng.

Công tác điều tra, khảo sát và lập kế hoạch dạy nghề có nơi còn chưa sát thực. Một số địa phương còn lúng túng khi định hướng nghề cho người lao động ở nông thôn lựa chọn nghề học phù hợp với yêu cầu, vì vậy nhiều lao động khi học xong nghề tuy có việc làm nhưng thiếu bền vững.

Mạng lưới cơ sở dạy nghề còn nhiều bất cập; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề chưa đáp ứng yêu cầu; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề còn thiếu về số lượng và hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ. Mặc dù nguồn lực đầu tư cho các cơ sở dạy nghề khá lớn, tuy nhiên, do việc đầu tư không đồng bộ giữa đầu tư xây dựng cơ bản với đầu tư mua sắm thiết bị dạy nghề.

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình quản lý đào tạo nghề cho lao động nông thôn còn thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Công tác xã hội hóa lĩnh vực dạy nghề còn hạn chế; các địa phương chưa huy động được sự tham gia của các tổ chức trong hệ thống chính trị đóng góp tích cực cho công tác dạy nghề cho lao động nông thôn.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém:**

Nhận thức của của một bộ phận cán bộ ở các cấp, các ngành và người dân về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn và vai trò của công tác dạy nghề cho lao động nông thôn còn hạn chế. Một số cấp ủy đảng và chính quyền chưa có sự quan tâm đúng mức đối với công tác dạy nghề nói chung, dạy nghề cho lao động nông thôn nói riêng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa mạnh, công tác tham mưu còn hạn chế, chưa đủ sức tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Nhận thức của xã hội về vai trò, tầm quan trọng đào tạo nghề nói chung và đào tạo nghề cho lao động nông thôn nói riêng chưa đầy đủ. Đặc biệt còn một bộ phận không nhỏ người lao động vẫn coi trọng đào tạo đại học, chuyên nghiệp, chưa quan tâm với đào tạo nghề.

Đầu tư cho dạy nghề chưa ngang tầm với yêu cầu và nhiệm vụ; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện chưa chặt chẽ. Chưa có cơ chế, chính sách huy động, tập hợp lực lượng để xây dựng đội ngũ giáo viên dạy nghề bán chuyên trách và những người sản xuất giỏi, thợ lành nghề, nghệ nhân tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn. Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa rộng rãi, kịp thời, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Mục tiêu:

- Giai đoạn 2013 - 2020: Mỗi năm đào tạo từ 4.300 - 4.500 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 33% vào năm 2015 và đạt khoảng 44% vào năm 2020.

- Tăng dần tỷ lệ đào tạo các ngành nghề phi nông nghiệp, phấn đấu đến hết năm 2015 tỷ lệ đào tạo các nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 60% so với tổng số tuyển sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đến năm 2020 đạt tỷ lệ trên 75%.

- Tỷ lệ lao động sau học nghề có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ có hiệu quả cao hơn đạt ít nhất 70% trong giai đoạn 2013 - 2015; đạt 80% trong giai đoạn 2016-2020.

### 2. Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, các doanh nghiệp, từng cán bộ và người dân lao động về vai trò, vị trí chiến lược của công tác đào tạo nghề nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho người lao động, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; gắn việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn với xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

- Huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia tích cực vào công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tập trung các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng hệ thống trường nghề, trung tâm dạy nghề theo hướng hiện đại, chuẩn hóa; đầu tư đảm bảo tính đồng bộ để nâng cao hiệu suất sử dụng, hiệu quả đầu tư, quản lý sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở dạy nghề.

- Từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Dạy nghề cho lao động nông thôn phải được gắn liền nhu cầu của người lao động, nhu cầu của thị trường lao động và đáp ứng cho nhu cầu về nguồn nhân lực cho quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch sản xuất và quy hoạch phát triển nông thôn mới.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn.

### 3. Những giải pháp chủ yếu:

#### *3.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và toàn xã hội về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn:*

Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện cụ thể ở từng địa phương: Thông qua các văn bản chỉ đạo, các hội nghị, hội thảo chuyên đề, các bài viết, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt định kỳ của Mặt trận, đoàn thể, các hội; lồng ghép vào các hội thảo của các ngành, các cấp để phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

#### *3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên dạy nghề cho lao động nông thôn:*

Các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở phải thực sự coi công tác dạy nghề cho lao động là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng trong thời gian tới, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của cấp ủy đảng; tiến hành phân công cán bộ phụ trách và chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc nhằm thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đào tạo nghề theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác đào tạo nghề. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước về dạy nghề; tổ chức lồng ghép dạy nghề cho lao động nông thôn với chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội khác có liên quan; kiện toàn lại bộ máy Ban chỉ đạo, Tổ chỉ đạo 1956 (theo Quyết định 1956/QĐ-TTg) các cấp, phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên và cơ quan, đơn vị tham gia Ban chỉ đạo; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, phòng ban, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện; tập trung ưu tiên bố trí đủ về số lượng biên chế và tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về dạy nghề. Kiện toàn, sắp xếp, bố trí giáo viên dạy nghề cho các trường nghề, trung tâm dạy nghề trên địa bàn.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm định chất lượng dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề, việc tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, nêu lên những bất cập, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất những giải pháp thực hiện có hiệu quả gắn với biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều thành tích trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

**3.3. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề:**

Tiếp tục thực hiện chính sách đầu tư theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg; ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương để cùng với nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn huy động xã hội hóa khác tập trung đầu tư cho các trường nghề, trung tâm dạy nghề.

Tổ chức rà soát, xác định lại ngành nghề đào tạo cần đầu tư tại các trường nghề, trung tâm dạy nghề. Việc đầu tư phải đảm bảo tính đồng bộ và hợp lý, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề phải đi đôi với việc bố trí, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên dạy nghề và xây dựng chương trình, giáo trình để bảo đảm đầu tư đến đâu có thể đưa vào khai thác sử dụng đến đó, tránh sự gián đoạn và không hiệu quả trong đầu tư.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình đầu tư nghề trọng điểm và trường trọng điểm theo quyết định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**3.4. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, đổi mới chương trình, giáo trình và phương pháp đào tạo nghề cho lao động nông thôn:**

Tổ chức điều tra, phân tích, đánh giá đúng thực trạng nguồn lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn bao gồm nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp, nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp, của thị trường lao động trên địa bàn; nghiên cứu, khảo sát các ngành nghề đào tạo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là ở vùng nông thôn, trên cơ sở đó xác định danh mục nghề đào tạo và xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp.

Lấy cấp xã làm cấp cơ sở để xây dựng kế hoạch và xác định ngành nghề đào tạo cho lao động nông thôn. Kế hoạch và ngành nghề đào tạo phải xuất phát từ nhu cầu của người lao động và đảm bảo tính phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Tuyển sinh dạy nghề cho lao động nông thôn phải có khảo sát xác định đúng đối tượng phù hợp với ngành nghề, khả năng hành nghề, tìm việc làm sau

khi học nghề của người lao động. Không tổ chức dạy nghề khi chưa dự báo được nơi làm việc, mức thu nhập của người lao động sau khi học nghề.

Nghiên cứu xây dựng nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu học tập và phương pháp đào tạo nghề theo hướng phù hợp với đối tượng người học là lao động nông thôn, chú trọng nâng cao kỹ năng thực hành. Tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn các nghề có triển vọng, tiến hành thí điểm các mô hình dạy nghề, nhân rộng các mô hình dạy nghề có hiệu quả trên diện rộng. Khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống có hiệu quả để tổ chức dạy nghề gắn với việc làm tại chỗ.

### ***3.5. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn:***

Xã hội hóa dạy nghề theo hướng khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các nhà khoa học, nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, thợ lành nghề tại các doanh nghiệp tham gia thành lập các cơ sở dạy nghề và tổ chức dạy nghề, truyền nghề cho lao động nông thôn. Có cơ chế, chính sách huy động xây dựng đội ngũ giáo viên dạy nghề bán chuyên trách và kiêm chức ở địa phương, đồng thời huy động những người sản xuất giỏi, thợ lành nghề, nghệ nhân tích cực tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn.

Tăng cường xúc tiến các dự án đầu tư vào lĩnh vực dạy nghề, ưu tiên các dự án hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, phát triển chương trình học liệu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên dạy nghề.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các Sở, ban ngành cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn” và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 19-CT/W đến cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên, người lao động và nhân dân.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW và tình hình thực tế của địa phương ban hành các cơ chế, chính sách, các chương trình, kế hoạch, dự án để tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường

vụ Tỉnh ủy đạt kết quả cao. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn của tỉnh từ nay đến năm 2020.

3. Báo Quảng Trị, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dạy nghề cho lao động nông thôn; vai trò, vị trí của đào tạo nghề đối với phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, phổ biến các mô hình dạy nghề có hiệu quả để người lao động nông thôn biết và tích cực tham gia học nghề.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các ban, ngành liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và kịp thời báo cáo, tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng; báo cáo
- Vụ địa phương tại Đà Nẵng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- BHXH Việt Nam;
- Các BCS Đảng, Đảng đoàn;
- Các Ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các huyện, thị, thành ủy và ĐUTT;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đ/c UVTVTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



**Lê Hữu Phúc**

*(CTHD thực hiện CT19/TW)*